BỘ TƯ PHÁP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THI CHUYÊN ĐỀ - HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024
ĐỐI VỚI SINH VIÊN CÁC KHÓA ĐẠI HỌC HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
LỊCH THI TẬP TRUNG														
1	01027208	010272	Kỹ năng tư vấn pháp luật thuế	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	A802	Cơ sở chính	24	02/05/2024	07:00:00	Thi viết	
2	01027208	010272	Kỹ năng tư vấn pháp luật thuế	2	K45	Đại học	Luật kinh tế	B503	Cơ sở chính	24	02/05/2024	07:00:00	Thi viết	
3	00034203	000342	Law on International Franchising (Luật nhượng quyền thương mại quốc tế)	1	K45	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	B503	Cơ sở chính	4	02/05/2024	07:00:00	Thi viết	
4	00014003	000140	Luật Hàng hải - Những vấn đề thực tiễn	1	K45	Đại học	Thương mại quốc tế	A801	Cơ sở chính	51	02/05/2024	07:00:00	Thi viết	
5	00021013	000210	Biên - phiên dịch pháp lý nâng cao	1	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	C101	Cơ sở chính	55	02/05/2024	13:00:00	Thi viết	
6	00021013	000210	Biên - phiên dịch pháp lý nâng cao	2	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	C102	Cơ sở chính	55	02/05/2024	13:00:00	Thi viết	
7	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	1	K46	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	58	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
8	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	2	K46	Đại học	Luật	C201	Cơ sở chính	58	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
9	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	3	K46	Đại học	Luật	B502	Cơ sở chính	57	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
10	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	4	K46	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	35	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
11	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	5	K46	Đại học	Luật	A1105	Cơ sở chính	35	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
12	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	6	K46	Đại học	Luật	A1001	Cơ sở chính	30	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
13	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	7	K46	Đại học	Luật	A1102	Cơ sở chính	30	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
14	01010210	010102	Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật	8	K46	Đại học	Luật	A1103	Cơ sở chính	30	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
15	01011404	010114	Kỹ năng thực hành một số hoạt động trong tố tụng hình sự	1	K45	Đại học	Luật	A702	Cơ sở chính	30	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
16	01011404	010114	Kỹ năng thực hành một số hoạt động trong tố tụng hình sự	2	K45	Đại học	Luật	A801	Cơ sở chính	31	02/05/2024	18:00:00	Thi viết	
17	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	1	K46	Đại học	Luật kinh tế	A701	Cơ sở chính	59	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
18	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	2	K46	Đại học	Luật kinh tế	A801	Cơ sở chính	59	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
19	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	3	K46	Đại học	Luật kinh tế	C201	Cơ sở chính	59	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
20	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	4	K46	Đại học	Luật kinh tế	B502	Cơ sở chính	59	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
21	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	5	K46	Đại học	Luật kinh tế	A1104	Cơ sở chính	35	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
22	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	6	K46	Đại học	Luật kinh tế	A702	Cơ sở chính	30	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
23	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	7	K46	Đại học	Luật kinh tế	A1001	Cơ sở chính	30	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
24	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	8	K46	Đại học	Luật kinh tế	A1101	Cơ sở chính	30	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
25	01025746	010257	Tư pháp quốc tế	9	K46	Đại học	Luật kinh tế	A1102	Cơ sở chính	30	03/05/2024	18:00:00	Thi viết	
26	01011207	010112	Kỹ năng đàm phán, soạn thảo và thực hiện hợp đồng	1	K45	Đại học	Luật	C102	Cơ sở chính	36	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
27	01011207	010112	Kỹ năng đàm phán, soạn thảo và thực hiện hợp đồng	2	K45	Đại học	Luật	C201	Cơ sở chính	36	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
28	01044704	010447	Kỹ năng giải quyết các tranh chấp thương mại	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	C301	Cơ sở chính	40	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
29	01010505	010105	Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực dân sự	1	K46	Đại học	Luật	B603	Cơ sở chính	34	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
30	01010505	010105	Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực dân sự	2	K46	Đại học	Luật	B601	Cơ sở chính	33	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
31	01012704	010127	Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)	1	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	B503	Cơ sở chính	54	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
32	01012704	010127	Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)	2	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	C101	Cơ sở chính	54	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
33	00030103	000301	Organisation and operation of the judicial organs in Vietnam (Tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp ở Việt Nam)	1	K45	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	C202	Cơ sở chính	2	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
34	00013904	000139	Trọng tài thương mại quốc tế	1	K45	Đại học	Thương mại quốc tế	C202	Cơ sở chính	43	04/05/2024	07:00:00	Thi viết	
35	01023909	010239	Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)	1	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	C301	Cơ sở chính	60	04/05/2024	09:30:00	Thi viết	
36	01023909	010239	Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)	2	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	C101	Cơ sở chính	60	04/05/2024	09:30:00	Thi viết	
37	01023909	010239	Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)	3	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	B601	Cơ sở chính	60	04/05/2024	09:30:00	Thi viết	
38	01023909	010239	Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)	4	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	B603	Cơ sở chính	59	04/05/2024	09:30:00	Thi viết	
39	01000326	010003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	1	K48	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	A803	Cơ sở chính	38	04/05/2024	18:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
40	01000326	010003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	K48	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	B601	Cơ sở chính	37	04/05/2024	18:00:00	Thi viết	
41	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	1	K46	Đại học	Luật kinh tế	A701	Cơ sở chính	55	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
42	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	2	K46	Đại học	Luật kinh tế	A801	Cơ sở chính	55	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
43	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	3	K46	Đại học	Luật kinh tế	B204	Cơ sở chính	54	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
44	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	4	K46	Đại học	Luật kinh tế	B205	Cơ sở chính	54	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
45	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	5	K46	Đại học	Luật kinh tế	B303	Cơ sở chính	54	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
46	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	6	K46	Đại học	Luật kinh tế	A1104	Cơ sở chính	35	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
47	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	7	K46	Đại học	Luật kinh tế	A702	Cơ sở chính	30	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
48	01008018	010080	Luật an sinh xã hội	8	K46	Đại học	Luật kinh tế	A1001	Cơ sở chính	30	05/05/2024	07:00:00	Thi viết	
49	01025904	010259	Pháp luật về lao động đặc thù	1	K47	Đại học	Luật kinh tế	A701	Cơ sở chính	33	05/05/2024	09:30:00	Thi viết	
50	01025904	010259	Pháp luật về lao động đặc thù	2	K47	Đại học	Luật kinh tế	A801	Cơ sở chính	33	05/05/2024	09:30:00	Thi viết	
51	01029904	010299	Các tổ chức kinh tế quốc tế	1	K45	Đại học	Thương mại quốc tế	C101	Cơ sở chính	28	06/05/2024	07:00:00	Thi viết	
52	00042003	000420	Kỹ năng xử lý các vụ việc cạnh tranh	2	K45	Đại học	Luật kinh tế	B503	Cơ sở chính	37	06/05/2024	07:00:00	Thi viết	
53	00021309	000213	Tiếng Anh pháp lý nâng cao 3 (Advanced Legal English 3)	1	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A702	Cơ sở chính	27	06/05/2024	07:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
54	00021309	000213	Tiếng Anh pháp lý nâng cao 3 (Advanced Legal English 3)	2	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A802	Cơ sở chính	27	06/05/2024	07:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
55	01017504	010175	Comparative Law (Luật học so sánh)	1	K47	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	A1001	Cơ sở chính	22	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
56	01017504	010175	Comparative Law (Luật học so sánh)	2	K47	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	A1002	Cơ sở chính	21	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
57	01017504	010175	Comparative Law (Luật học so sánh)	3	K47	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	A1101	Cơ sở chính	21	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
58	01014304	010143	Kinh tế vĩ mô	1	K48	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	A801	Cơ sở chính	38	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
59	01014304	010143	Kinh tế vĩ mô	2	K48	Đại học	Luật kinh tế (Chất lượng cao)	A1105	Cơ sở chính	35	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
60	01011510	010115	Kỹ năng tham gia giải quyết các vụ án dân sự	1	K45	Đại học	Luật	A702	Cơ sở chính	30	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
61	01011510	010115	Kỹ năng tham gia giải quyết các vụ án dân sự	2	K45	Đại học	Luật	A703	Cơ sở chính	30	06/05/2024	18:00:00	Thi viết	
62	00021309	000213	Tiếng Anh pháp lý nâng cao 3 (Advanced Legal English 3)	1	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1102	Cơ sở chính	27	06/05/2024	18:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
63	00021309	000213	Tiếng Anh pháp lý nâng cao 3 (Advanced Legal English 3)	2	K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A701	Cơ sở chính	27	06/05/2024	18:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
64	01018613	010186	Tâm lý học tội phạm	1	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A701	Cơ sở chính	55	07/05/2024	18:00:00	Thi viết	
65	01018613	010186	Tâm lý học tội phạm	2	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A801	Cơ sở chính	55	07/05/2024	18:00:00	Thi viết	
66	01018613	010186	Tâm lý học tội phạm	3	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	B303	Cơ sở chính	55	07/05/2024	18:00:00	Thi viết	
67	01018613	010186	Tâm lý học tội phạm	4	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A703	Cơ sở chính	35	07/05/2024	18:00:00	Thi viết	
68	01018613	010186	Tâm lý học tội phạm	5	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A1104	Cơ sở chính	35	07/05/2024	18:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
69	01026905	010269	Kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong hoạt động thương mại	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	C102	Cơ sở chính	12	08/05/2024	07:00:00	Thi viết	
70	00042203	000422	Kỹ năng tư vấn trong lĩnh vực đất đai	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	B503	Cơ sở chính	22	08/05/2024	07:00:00	Thi viết	
71	01008204	010082	Luật chứng khoán	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	B205	Cơ sở chính	25	08/05/2024	07:00:00	Thi viết	
72	01008612	010086	Luật môi trường trong kinh doanh	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	C101	Cơ sở chính	18	08/05/2024	07:00:00	Thi viết	
73	01031304	010313	Pháp luật về quảng cáo, hội chợ và triển lãm quốc tế	1	K45	Đại học	Thương mại quốc tế	A801	Cơ sở chính	47	08/05/2024	09:30:00	Trắc nghiệm chấm máy	
74	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	1	K47	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	57	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
75	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	2	K47	Đại học	Luật	A801	Cơ sở chính	56	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
76	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	3	K47	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	45	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
77	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	4	K47	Đại học	Luật	A703	Cơ sở chính	35	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
78	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	5	K47	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	35	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
79	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	6	K47	Đại học	Luật	A702	Cơ sở chính	30	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
80	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	7	K47	Đại học	Luật	A802	Cơ sở chính	30	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
81	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	8	K47	Đại học	Luật	A1001	Cơ sở chính	30	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
82	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	9	K47	Đại học	Luật	A1003	Cơ sở chính	30	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
83	01005410	010054	Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân	10	K47	Đại học	Luật	A1101	Cơ sở chính	30	08/05/2024	18:00:00	Thi viết	
84	01019003	010190	Law on Security Devices (Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ)	1	K46	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A701	Cơ sở chính	39	09/05/2024	18:00:00	Thi viết	
85	01048205	010482	Pháp luật hải quan trong kinh doanh xuất nhập khẩu	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	A1102	Cơ sở chính	21	10/05/2024	07:00:00	Thi viết	
86	01021804	010218	WTO Law (Luật WTO)	1	K45	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A1102	Cơ sở chính	2	10/05/2024	07:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
87	01000548	010005	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	1	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A701	Cơ sở chính	52	10/05/2024	18:00:00	Thi viết	
88	01000548	010005	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A801	Cơ sở chính	51	10/05/2024	18:00:00	Thi viết	
89	01000548	010005	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	3	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A804	Cơ sở chính	45	10/05/2024	18:00:00	Thi viết	
90	01000548	010005	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	4	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A703	Cơ sở chính	35	10/05/2024	18:00:00	Thi viết	
91	01000548	010005	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	5	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A1104	Cơ sở chính	35	10/05/2024	18:00:00	Thi viết	
92	01000548	010005	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	6	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A702	Cơ sở chính	30	10/05/2024	18:00:00	Thi viết	
93	00006704	000067	Pháp luật về bồi thường giải phóng mặt bằng	1	K45	Đại học	Luật	A1102	Cơ sở chính	48	10/05/2024	18:00:00	Vấn đáp	
94	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	1	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A701	Cơ sở chính	51	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
95	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A801	Cơ sở chính	50	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
96	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A704	Cơ sở chính	45	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
97	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	4	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A804	Cơ sở chính	45	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
98	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	5	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A803	Cơ sở chính	35	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
99	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	6	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A1104	Cơ sở chính	35	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
100	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	7	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A1105	Cơ sở chính	35	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
101	01037420	010374	Ngữ nghĩa học	1	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1001	Cơ sở chính	24	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
102	01037420	010374	Ngữ nghĩa học	2	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1002	Cơ sở chính	24	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
103	01037420	010374	Ngữ nghĩa học	3	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1101	Cơ sở chính	23	11/05/2024	07:00:00	Thi viết	
104	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	1	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A701	Cơ sở chính	51	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
105	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A801	Cơ sở chính	50	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
106	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A704	Cơ sở chính	45	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
107	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	4	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A804	Cơ sở chính	45	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
108	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	5	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A803	Cơ sở chính	35	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
109	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	6	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A1104	Cơ sở chính	35	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
110	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	7	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A1105	Cơ sở chính	35	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
111	01037420	010374	Ngữ nghĩa học	1	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1001	Cơ sở chính	27	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
112	01037420	010374	Ngữ nghĩa học	2	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1002	Cơ sở chính	27	11/05/2024	09:30:00	Thi viết	
113	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	1	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A701	Cơ sở chính	50	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
114	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A801	Cơ sở chính	50	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
115	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A704	Cơ sở chính	45	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
116	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	4	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A804	Cơ sở chính	45	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
117	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	5	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A803	Cơ sở chính	35	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
118	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	6	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A1104	Cơ sở chính	35	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
119	01000262	010002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	7	K48	Đại học	Luật (Chất lượng cao) + LKT + LTMQT	A1105	Cơ sở chính	35	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
120	01037419	010374	Ngữ nghĩa học	1	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A703	Cơ sở chính	24	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
121	01037419	010374	Ngữ nghĩa học	2	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1001	Cơ sở chính	23	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
122	01037419	010374	Ngữ nghĩa học	3	K47	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A1002	Cơ sở chính	23	11/05/2024	18:00:00	Thi viết	
123	01003613	010036	Luật hình sự 2	1	K47	Đại học	Luật kinh tế	C301	Cơ sở chính	95	12/05/2024	07:00:00	Thi viết	
124	01003613	010036	Luật hình sự 2	2	K47	Đại học	Luật kinh tế	A701	Cơ sở chính	60	12/05/2024	07:00:00	Thi viết	
125	01003613	010036	Luật hình sự 2	3	K47	Đại học	Luật kinh tế	A801	Cơ sở chính	60	12/05/2024	07:00:00	Thi viết	
126	01003613	010036	Luật hình sự 2	4	K47	Đại học	Luật kinh tế	B204	Cơ sở chính	60	12/05/2024	07:00:00	Thi viết	
127	01048005	010480	Pháp luật kinh doanh bất động sản	1	K45	Đại học	Luật kinh tế	C302	Cơ sở chính	41	12/05/2024	07:00:00	Vấn đáp	
128	00006605	000066	Pháp luật về kinh doanh bất động sản	1	K45	Đại học	Luật	C302	Cơ sở chính	129	12/05/2024	07:00:00	Vấn đáp	
129	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A701	Cơ sở chính	58	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
130	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A801	Cơ sở chính	57	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
131	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A804	Cơ sở chính	45	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
132	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	4	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A703	Cơ sở chính	35	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
133	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	5	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A803	Cơ sở chính	35	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
134	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	6	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A1104	Cơ sở chính	35	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
135	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	7	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A702	Cơ sở chính	30	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
136	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A802	Cơ sở chính	30	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
137	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	9	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A1001	Cơ sở chính	30	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
138	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	10	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A1002	Cơ sở chính	30	12/05/2024	09:30:00	Thi viết	
139	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A701	Cơ sở chính	58	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
140	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A801	Cơ sở chính	57	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
141	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A804	Cơ sở chính	45	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
142	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	4	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A703	Cơ sở chính	35	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
143	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	5	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A803	Cơ sở chính	35	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
144	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	6	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A1104	Cơ sở chính	35	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
145	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	7	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A702	Cơ sở chính	30	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
146	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A802	Cơ sở chính	30	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
147	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	9	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A1001	Cơ sở chính	30	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
148	01000429	010004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	10	K47	Đại học	Thương mại quốc tế +Luật	A1002	Cơ sở chính	30	12/05/2024	13:00:00	Thi viết	
149	01015513	010155	Xây dựng văn bản pháp luật	1	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A701	Cơ sở chính	58	13/05/2024	18:00:00	Thi viết	
150	01015513	010155	Xây dựng văn bản pháp luật	2	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A801	Cơ sở chính	58	13/05/2024	18:00:00	Thi viết	
151	01015513	010155	Xây dựng văn bản pháp luật	3	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A804	Cơ sở chính	45	13/05/2024	18:00:00	Thi viết	
152	01015513	010155	Xây dựng văn bản pháp luật	4	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A703	Cơ sở chính	35	13/05/2024	18:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
153	01015513	010155	Xây dựng văn bản pháp luật	5	K47	Đại học	Luật (Chất lượng cao)	A803	Cơ sở chính	35	13/05/2024	18:00:00	Thi viết	
154	01010024	010100	Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật	1	K47	Đại học	Luật kinh tế	A701	Cơ sở chính	53	16/05/2024	18:00:00	Thi viết	
155	01010024	010100	Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật	2	K47	Đại học	Luật kinh tế	A801	Cơ sở chính	53	16/05/2024	18:00:00	Thi viết	
156	01010024	010100	Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật	3	K47	Đại học	Luật kinh tế	B204	Cơ sở chính	52	16/05/2024	18:00:00	Thi viết	
157	01003733	010037	Tội phạm học	1	K47	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	45	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
158	01003733	010037	Tội phạm học	2	K47	Đại học	Luật	A704	Cơ sở chính	45	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
159	01003733	010037	Tội phạm học	3	K47	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	44	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
160	01003733	010037	Tội phạm học	4	K47	Đại học	Luật	A803	Cơ sở chính	35	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
161	01003733	010037	Tội phạm học	5	K47	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	35	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
162	01003733	010037	Tội phạm học	6	K47	Đại học	Luật	A1105	Cơ sở chính	35	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
163	01003733	010037	Tội phạm học	7	K47	Đại học	Luật	A1001	Cơ sở chính	30	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
164	01003733	010037	Tội phạm học	8	K47	Đại học	Luật	A1002	Cơ sở chính	30	18/05/2024	07:00:00	Thi viết	
165	01007411	010074	Luật thi hành án dân sự	1	K46	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	47	18/05/2024	09:30:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
166	01007411	010074	Luật thi hành án dân sự	2	K46	Đại học	Luật	A704	Cơ sở chính	45	18/05/2024	09:30:00	Thi viết	
167	01007411	010074	Luật thi hành án dân sự	3	K46	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	45	18/05/2024	09:30:00	Thi viết	
168	01003733	010037	Tội phạm học	1	K47	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	58	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
169	01003733	010037	Tội phạm học	2	K47	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	45	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
170	01003733	010037	Tội phạm học	3	K47	Đại học	Luật	A803	Cơ sở chính	35	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
171	01003733	010037	Tội phạm học	4	K47	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	35	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
172	01003733	010037	Tội phạm học	5	K47	Đại học	Luật	A1105	Cơ sở chính	35	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
173	01003733	010037	Tội phạm học	6	K47	Đại học	Luật	A1001	Cơ sở chính	30	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
174	01003733	010037	Tội phạm học	7	K47	Đại học	Luật	A1002	Cơ sở chính	30	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
175	01003733	010037	Tội phạm học	8	K47	Đại học	Luật	A1101	Cơ sở chính	30	18/05/2024	13:00:00	Thi viết	
176	01002610	010026	Đại cương văn hóa Việt Nam	1	K48	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	41	20/05/2024	18:00:00	Thi viết	
177	01002610	010026	Đại cương văn hóa Việt Nam	2	K48	Đại học	Luật	A801	Cơ sở chính	41	20/05/2024	18:00:00	Thi viết	
178	01007104	010071	Luật La Mã	1	K47	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	32	22/05/2024	18:00:00	Thi viết	
179	01007104	010071	Luật La Mã	2	K47	Đại học	Luật	A803	Cơ sở chính	32	22/05/2024	18:00:00	Thi viết	
180	01007104	010071	Luật La Mã	3	K47	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	31	22/05/2024	18:00:00	Thi viết	
181	01007104	010071	Luật La Mã	4	K47	Đại học	Luật	A1003	Cơ sở chính	30	22/05/2024	18:00:00	Thi viết	
182	01027813	010278	Tiếng Anh pháp lý cơ bản 3	1	K46	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A701	Cơ sở chính	44	22/05/2024	18:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
183	01027813	010278	Tiếng Anh pháp lý cơ bản 3	2	K46	Đại học	Ngôn ngữ Anh	A801	Cơ sở chính	44	22/05/2024	18:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
184	01027813	010278	Tiếng Anh pháp lý cơ bản 3	3	K46	Đại học	Ngôn ngữ Anh	B204	Cơ sở chính	44	22/05/2024	18:00:00	Trắc nghiệm chấm máy	
185	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	1	K46	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	42	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	
186	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	2	K46	Đại học	Luật	A704	Cơ sở chính	42	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	
187	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	3	K46	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	41	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	
188	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	4	K46	Đại học	Luật	A803	Cơ sở chính	35	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
189	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	5	K46	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	35	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	
190	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	6	K46	Đại học	Luật	A1105	Cơ sở chính	35	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	
191	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	7	K46	Đại học	Luật	A1001	Cơ sở chính	30	25/05/2024	07:00:00	Thi viết	
192	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	1	K46	Đại học	Luật	A701	Cơ sở chính	50	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	
193	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	2	K46	Đại học	Luật	A804	Cơ sở chính	45	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	
194	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	3	K46	Đại học	Luật	A803	Cơ sở chính	35	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	
195	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	4	K46	Đại học	Luật	A1104	Cơ sở chính	35	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	
196	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	5	K46	Đại học	Luật	A1105	Cơ sở chính	35	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	
197	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	6	K46	Đại học	Luật	A1001	Cơ sở chính	30	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	
198	01005040	010050	Pháp luật cộng đồng ASEAN	7	K46	Đại học	Luật	A1002	Cơ sở chính	30	25/05/2024	13:00:00	Thi viết	

STT	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	Nhóm	Khóa/ Lớp	Trình độ đào tạo	Ngành - CTĐT	Phòng thi	Địa điểm thi	Số thí sinh	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Ghi chú
LỊCH THI TRỰC TUYẾN ĐỐI VỚI MÔN VIẾT TIỂU LUẬN														
STT	**Mã lớp học phần**	**Mã học phần**	**Tên môn học**	**Nhóm**	**Khóa/ Lớp**	**Trình độ đào tạo**	**Ngành - CTĐT**	**Phòng thi**	**Địa điểm thi**	**Số thí sinh**	**Ngày thi**	**Giờ thi**	**Hình thức thi**	**Ghi chú**
Ngày giao đề: 18h00' ngày 06/5/2024 Ngày thu bài: 22h00' ngày 17/5/2024			Thư tín trong lĩnh vực luật (Legal correspondence)		K45	Đại học	Ngôn ngữ Anh		Cơ sở chính	113				
			Kỹ năng tư vấn hợp đồng trong lao động		K45	Đại học	Luật kinh tế		Cơ sở chính	49				
			Kỹ năng giải quyết các tranh chấp lao động		K45	Đại học	Luật kinh tế		Cơ sở chính	28				
			Hợp đồng trong hoạt động thương mại		K45	Đại học	Luật kinh tế		Cơ sở chính	21				
			Pháp luật về bảo hiểm trong kinh doanh quốc tế		K45	Đại học	Thương mại quốc tế		Cơ sở chính	18				
			ASEAN Community Law (Pháp luật cộng đồng ASEAN)		K45	Đại học	Luật (Chất lượng cao)		Cơ sở chính	2				
			International Investment Law (Luật đầu tư quốc tế)		K45	Đại học	Luật (Chất lượng cao)		Cơ sở chính	5				
			Pháp luật về mua bán và sáp nhập doanh nghiệp xuyên biên giới		K46	Đại học	Thương mại quốc tế		Cơ sở chính	115				

Lưu ý: Đối với lịch thi tập trung, sinh viên xem chi tiết trên ứng dụng One Uni

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

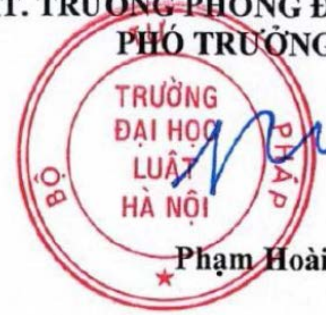

Phạm Hoài Điệp